

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 192/2023/HSST

Ngày: 29/12/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Xuân Hưởng và ông Hoàng Văn Ngân

*Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

***Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

***Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần gồm có:***

Thư ký: **Ông Vũ Anh Tùng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2023 tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 191/TLST - HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2023/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 12 năm 2023

Tại điểm cầu thành phần: Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn L** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/01/1991, tại Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tát, xã Cam

Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở: Số 001, đường Cao Bá Đạt, tổ 6, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn Tâm và bà Lý Thị Thủy; Vợ: Đào Thị H; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2005 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” hình thức xử lý: Cảnh Cáo

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai “Có mặt tại điểm cầu thành phần, phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

2.Họ và tên: **Đào Thị H** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh ngày 16/10/1993, tại Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tát, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở: Số 001, đường Cao Bá Đạt, tổ 6, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Duy Nam và bà Lê Thị Lan; Chồng: Vi Văn L; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai “Có mặt tại điểm cầu thành phần, phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

*Những người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Lan; Địa chỉ: Tổ 3, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/8/2023, Vi Văn L một mình điều khiển xe máy điện (không lắp biển kiểm soát) đi từ nơi ở số 001 đường Cao Bá Đạt thuộc tổ 6, phường Nam Cường đến khu vực đường An Lạc thuộc tổ 24, phường Bắc Cường mục đích tìm mua ma túy đá về bán kiếm lời. Tại đây, Vi Văn L đã mua được của một người nam giới tên Quý (không rõ tuổi địa chỉ) đang đứng một mình ở ven đường được 01 túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Vi Văn L cất túi

nilon chứa ma túy vừa mua được ở túi quần bên phải đang mặc rồi một mình điều khiển xe máy điện đi về nơi ở. Khi về đến nơi, Vi Văn L một mình đi vào phòng ngủ rồi lấy túi ma túy đá vừa mua được chia vào 11 vỏ túi nilon có mép miết màu xanh và 01 vỏ túi nilon có mép miết màu đỏ. Sau đó, Vi Văn L gọi Đào Thị H (Sinh năm 1993, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Tát, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở: tổ 6, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) là vợ của Vi Văn L vào phòng ngủ và bảo với Đào Thị H là cân lại ma túy đá để bán. Vi Văn L bảo với Đào Thị H túi ma túy đá có mép miết màu xanh sẽ bán với giá 500.000 đồng, còn túi ma túy đá có mép miết màu đỏ sẽ bán với giá 1.000.000 đồng, tiền bán được ma túy sẽ chuyển vào tài khoản ngân hàng của Đào Thị H để Hương quản lý. Sau đó Vi Văn L đi tắm, còn Đào Thị H cho từng túi ma túy đá lên cân điện tử để cân thì đếm được có 11 túi ma túy đá có mép miết màu xanh, mỗi túi có khối lượng khoảng 0,23 (không phải hai mươi ba) gam đến 0,25 (không phải hai mươi lăm) gam và 01 túi ma túy đá có mép miết màu đỏ có khối lượng khoảng 0,4 (không phải bốn) gam. Sau khi cân và đếm các túi ma túy đá Đào Thị H đi ra phòng khách và tiếp tục dọn dẹp nhà. Vi Văn L tắm xong thì vào phòng ngủ lấy 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút nhựa (là dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá) được đặt dưới gầm giường, rồi lấy 08 túi ma túy đá có mép miết màu xanh đi vào nhà vệ sinh. Vi Văn L lần lượt đổ 08 túi ma túy đá ra và sử dụng hết. Sau khi sử dụng hết 08 túi ma túy đá Vi Văn L cầm dụng cụ sử dụng ma túy cùng 08 vỏ túi nilon có mép miết màu xanh (đã sử dụng hết ma túy bên trong), cân điện tử và vỏ túi nilon đựng ma túy mua được để đem vứt vào xọt rác ở ven đường trước cửa nhà (sau đó được công nhân vệ sinh môi trường thu gom rác mang đi). Vi Văn L quay lại phòng ngủ cất 03 túi ma túy đá có mép miết màu xanh và 01 túi ma túy đá có mép miết màu đỏ vào túi áo bên trái treo trong tủ quần áo.

Đến hồi 21 giờ 38 phút cùng ngày, khi Vi Văn L đang ở trong phòng ngủ thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao số 0886.375.121 đến số thuê bao 0855.553.585 của Vi Văn L và hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá mang đến khu vực Kim Thành. Vi Văn L bảo phải chuyển tiền trước kèm 100.000 đồng tiền ship. Vi Văn L đọc cho người này số tài khoản ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB) 10349561 mang tên Vi Văn L. Đến hồi 22 giờ 02 phút cùng ngày Vi Văn L mở ứng dụng ngân hàng ACB trên điện thoại thì thấy đã nhận được số tiền 1.100.000 đồng thì biết người hỏi mua ma túy lúc này đã chuyển tiền. Sau đó, Vi Văn L nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0886.375.121 người này hỏi Vi Văn L đã nhận được tiền chưa thì Lương trả lời đã nhận được rồi. Vi Văn L mở tủ quần áo lấy 01 túi ma túy đá có mép miết màu đỏ và 01 túi ma túy đá có mép miết màu xanh ở túi áo bên trái rồi bọc bên ngoài hai túi ma túy bằng mảnh giấy màu trắng. Vi Văn L cho gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc, mục đích mang túi ma túy có mép miết màu đỏ đi bán cho người vừa hỏi mua còn túi ma túy có mép miết màu xanh để khi người này có nhu cầu mua

thêm sẽ bán. Vi Văn L chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu vào tài khoản ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển (BIDV) số 37510000453721 của Đào Thị H số tiền 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Đào Thị H hỏi Vi Văn L chuyển tiền gì thì được Vi Văn L trả lời là tiền bán ma túy đá cho khách và rủ Đào Thị H cùng mang ma túy đi bán cho khách, Đào Thị H đồng ý. Vi Văn L điều khiển xe máy điện chở Đào Thị H ngồi phía sau rời khỏi nhà.

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 28/8/2023, khi Vi Văn L điều khiển xe máy điện chở Đào Thị H đi trên đường Trần Phú thuộc tổ 3, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai kiểm tra. Vi Văn L xuống xe bỏ chạy vào đường Lê Văn Thiêm giao với đường Trần Phú, chạy được khoảng 20 mét thì bị bắt. Lúc này Vi Văn L dùng tay trái lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 túi ma túy đá thả xuống đường (tại vị trí Vi Văn L đang đứng). Trước sự có mặt của người chứng kiến là anh Ngô Hoàng Long (Sinh năm 2001, Nơi cư trú: tổ 18, phường Pom Hán, thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai) tổ công tác đã thu giữ tại vị trí nơi Vi Văn L đứng 01 gói giấy màu trắng, mở kiểm tra bên trong có: 01 túi nilon màu trắng có mép miết màu đỏ chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng và 01 túi nilon màu trắng có mép miết màu xanh chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng. Vi Văn L và Đào Thị H khai nhận các hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá được Vi Văn L và Đào Thị H mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác kiểm tra xe máy điện không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì. Tổ công tác cùng người chứng kiến dẫn giải Vi Văn L và Đào Thị H về trụ sở Công an phường Bắc Cường để làm việc. Tại đây tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Vi Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (đã qua sử dụng); 01 xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR loại GoGo không lắp biển kiểm soát (đã qua sử dụng); tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng). Tạm giữ của Đào Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng).

Ngày 29/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành khám xét nơi ở của Vi Văn L và Đào Thị H tại số nhà 001 đường Cao Bá Đạt thuộc tổ 6, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét Vi Văn L đưa cơ quan điều tra vào phòng ngủ phía bên trái cửa ra vào, mở tủ quần áo kê giáp tường bên phải cửa ra vào phòng ngủ rồi lấy từ túi áo bên trái treo trong tủ giao nộp 02 túi nilon màu trắng có mép miết màu xanh bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng. Vi Văn L khai nhận 02 túi nilon này là ma túy đá, mục

đích cất giấu để bán kiếm lời. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định

Tại bản kết luận giám định số 288/KL-GĐMT ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

- Bì 1 gồm: Túi 1 có khối lượng 0,29 gam là loại chất ma túy Methamphetamine. Túi 2 có khối lượng 0,14 gam là loại chất ma túy Methamphetamine.

- Bì 2 gồm: Túi 3 có khối lượng 0,14 gam là loại chất ma túy Methamphetamine. Túi 4 có khối lượng 0,09 gam là loại chất ma túy Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn L và Đào Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 188/CT - VKS ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Vi Văn L và Đào Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn L và Đào Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với bị cáo Vi Văn L: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù ; Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Vi Văn L từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với bị cáo Đào Thị H: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Vi Văn L và Đào Thị H: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội ngày 28/8/2023, bị cáo Lương mua của một người nam giới không quen biết ở khu vực đường An Lạc, phường Bắc Cường 2.000.000 đồng ma túy đá có khối lượng là 0,66 gam ma túy Methamphetamine mục đích chia nhỏ để bán kiếm lời, Lương đã bán ma túy cho một người không quen biết và người đó đã chuyển số tiền 1.100.000 đồng vào tài khoản của Lương, sau đó Lương đã chuyển số tiền 1.050.000 đồng vào tài khoản của Hương, Hương có hỏi tiền gì thì Lương nói là tiền bán ma túy. Khi Lương và Hương đem 0,43 gam ma túy Methamphetamine đến khu vực đường Trần Phú thuộc tổ 3, phường Bắc Cường thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai mục đích để mang đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Số vật chứng 0,23 gam ma túy Methamphetamine thu giữ khi khám xét nơi ở của Vi Văn L và Đào Thị H được các bị cáo khai nhận để bán kiếm lời. Trên đường mang ma túy đi bán thì cả hai bị bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng ma túy bị cáo mua để bán là 0,66 gam ma túy Methamphetamine.

Bị cáo Vi Văn L và Đào Thị H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật, xã hội. Mặc dù biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vào ngày 28/8/2023 bị cáo Vi Văn L đã mua 0,66 gam ma túy Methamphetamine của một người nam giới tên Quý (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực đường An Lạc thuộc tổ 24, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai mục đích để bán kiếm lời. Khi Vi Văn L cùng vợ là Đào Thị H đem 0,43 gam ma túy Methamphetamine đến khu vực đường Trần Phú thuộc tổ 3, phường Bắc Cường thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai mục đích để mang đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Số vật chứng 0,23 gam ma túy Methamphetamine thu giữ khi khám xét nơi ở của Vi Văn L và Đào Thị H được các bị cáo khai nhận để bán kiếm lời.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không có sự bàn bạc cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Đối với bị cáo Vi Văn L là người khởi xướng, trực tiếp rủ vợ là Đào Thị H cân và mang ma túy đi bán, là người trực tiếp nhận tiền và chuyển khoản số tiền bán ma túy lại cho Đào Thị H. Vì vậy, Vi Văn L phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án và chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với 0,66 gam ma túy Methamphetamine. Đối với bị cáo Đào Thị H là người trực tiếp cân và cùng Vi Văn L mang ma túy đi bán, nhận tiền chuyển khoản từ Vi Văn L. Vì vậy, Đào Thị H phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm và chịu trách nhiệm sau Vi Văn L trong việc thực hiện hành vi mua bán trái phép 0,66 gam ma túy Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vi Văn L và Đào Thị H không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đào Thị H có ông Ngoại là Lê Đức Sâm được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vi Văn L.

[5] Về vật chứng của vụ án gồm: Túi 1: 0,19 gam ma túy Methamphetamine; Túi 2: 0,10 gam ma túy Methamphetamine; Túi 3: 0,10 gam ma túy Methamphetamine; Túi 4: 0,05 gam ma túy Methamphetamine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (đã qua sử dụng) tạm giữ của Vi Văn L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng) tạm giữ của Đào Thị H; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng) tạm giữ của Vi Văn L.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy

Đối với số tiền 50.000 đồng có trong tài khoản ngân hàng của bị cáo Vi Văn L và 4.280.454 đồng có trong tài khoản ngân hàng của Đào Thị H. Xét thấy đây là tiền bán ma túy vì vậy cần tịch thu số tiền 50.000 đồng của Vi Văn L và

1.050.000 đồng của Đào Thị H để sung vào ngân sách nhà nước, trả lại cho bị cáo Đào Thị H 3.230.454 đồng.

Đối với tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng) là tài sản chung của hai bị cáo, xét thấy cần tiếp tục tạm giữ 3.900.000 đồng của Vi Văn L để đảm bảo thi hành án; Đối với số tiền 3.900.000 đồng của bị cáo Đào Thị H cần tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo 3.700.000 đồng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (đã qua sử dụng) tạm giữ của Vi Văn L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng) tạm giữ của Đào Thị H đã sử dụng để liên lạc mua bán và nhận tiền chuyển khoản mua bán ma túy, vì vậy cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy Vi Văn L đã sử dụng hết, quá trình điều tra không có đủ căn cứ để xác định khối lượng và xử lý Vi Văn L, Đào Thị H đối với số ma túy này.

Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR loại GoGo không mang biển kiểm soát. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Lê Thị Lan (Sinh năm 1974, Nơi cư trú: tổ 3, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) - mẹ đẻ của Đào Thị H. Bà Lê Thị Lan không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Vi Văn L và Đào Thị H. Ngày 21/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản trả lại 01 xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR loại GoGo không mang biển kiểm soát cho bà Lê Thị Lan. Sau khi nhận lại tài sản bà Lê Thị Lan không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với người nam giới tên Quý (không rõ tuổi, địa chỉ) đã bán ma túy cho Vi Văn L vào ngày 28/8/2023 tại khu vực đường An Lạc thuộc tổ 24, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Do bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới này. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với người đã sử dụng số thuê bao 0886.375.221 gọi điện cho Vi Văn L để mua ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã gửi tra cứu đến Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt nam, tuy nhiên đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh đối với chủ số thuê bao trên để làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chị Bùi Thị Chính (Sinh năm 1976, Nơi cư trú: Tổ 17, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) là người đã chuyển số tiền 1.100.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB) 10349561 của Vi Văn L. Quá trình điều tra xác định chị Bùi Thị Chính được một người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến bán điện thoại và nhận chuyển khoản vào số tài

khoản trên của Vi Văn L. Chị Bùi Thị Chính không quen biết với Vi Văn L và Đào Thị H. Đối với chiếc điện thoại sau đó chị Bùi Thị Chính đã bán cho một người khác (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không có căn cứ để xác minh đối với chiếc điện thoại trên và không đề cập xử lý đối với chị Bùi Thị Chính là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vi Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Phạt bị cáo Vi Văn L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2023.

Căn cứ khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Vi Văn L 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17, 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Phạt bị cáo Đào Thị H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ Bì 1: Túi 1: 0,19 gam ma túy Methamphetamine; Túi 2: 0,10 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vi Văn L và Đào Thị H có hành vi phạm tội về ma túy xảy ra ngày 28/8/2023 tại tổ 3 phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai”;

Bì 2: Túi 3: 0,10 gam ma túy Methamphetamine; Túi 4: 0,05 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định trong quá trình khám xét chỗ ở Vi Văn L ngày 29/8/2023 tại tổ 3 phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”;

Tạm giữ 3.900.000 đồng của Vi Văn L để đảm bảo thi hành án; Tạm giữ 200.000 đồng của bị cáo Đào Thị H để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo Đào Thị H 3.700.000 đồng; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền

50.000 đồng trong tài khoản số 10349591 ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu của bị cáo Vi Văn L và 1.050.000 đồng trong tài khoản số 3751000 453721 ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam của bị cáo Đào Thị H là tiền do bán ma túy mà có trong tổng số tiền có trong tài khoản của Đào Thị H là 4.280.454 đồng, trả lại cho bị cáo Đào Thị H 3.230.454 đồng, số tiền này hiện đang được tạm giữ tại tài khoản số 394909049863 của Công an thành phố Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone ( Iphone 12 Pro Max) số IMEI: 353730396362878, gắn 01 (một) thẻ sim có dãy số 8984048000902423656 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Sê-ri: 351288854097652, gắn 01 (một) thẻ sim có dãy số 89840200011415277472 (đã qua sử dụng) tạm giữ của Vi Văn L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (Iphone 14 Pro Max) số IMEI: 353751257031840, gắn 01 (một) thẻ sim có dãy số 8984048000014462760 (đã qua sử dụng) tạm giữ của Đào Thị H.

*(Vật chứng trên thẻ hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2023)*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn L và Đào Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Bị cáo 2;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
/THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(đã ký)**

**Phạm Thị Thanh Hương**